|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần:33,34**  **Tiết: 46,47,48** | **BÀI 54: HỆ MẶT TRỜI**  Thời gian thực hiện: 03 tiết | **NS: 08/05/2023**  ND: 15/05/2023 |

**I. Mục tiêu**

**1.Kiến thức:**

-Mô tả được sơ lược cấu trúc của Hệ Mặt Trời.

-Nêu được các hành tinh vừa chuyển động quanh Mặt Trời vừa tự quay quanh trục của nó.

-Nêu được các hành tinh cách Mặt Trời các khoảng cách khác nhau và có chu kì quay khác nhau.

**2.Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

-Năng lực tự chủ và tự học: tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, theo dõi video để tìm hiểu về cấu trúc sơ lược của Hệ Mặt Trời, nêu được tám hành tinh trong Hệ Mặt Trời theo thứ tự từ gần nhất đến xa Mặt Trời nhất.

-Năng lực giao tiếp và hợp tác: thảo luận nhóm trong tìm hiểu chu kì tự quay, chu kì quay quanh Mặt Trời và khoảng cách đến Mặt Trời của tám hành tinh, hợp tác để đưa ra so sánh về khoảng cách từ các hành tinh đến Mặt Trời và sự liên hệ giữa khoảng cách này với chu kì chuyển động quanh Mặt Trời của các hành tinh.

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: GQVĐ trong vẽ sơ đồ biểu diễn sơ lược hệ Mặt Trời theo một tỉ lệ cho trước và giải tích lí do từ Trái Đất, có thể nhìn thấy các hành tinh trong Hệ Mặt Trời.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên**

-Quan sát được tranh, ảnh, video để rút ra nhận xét về khoảng cách từ các hành tinh đến Mặt Trời.

-So sánh, rút ra được sự liên hệ giữa khoảng cách từ các hành tinh đến Mặt Trời và chu kì quay quanh Mặt Trời của các hành tinh đó.

-Giải thích được lí do có thể nhìn thấy các hành tinh dù chúng không phải là nguồn sáng.

-Vẽ được sơ đồ biểu diễn Hệ Mặt Trời theo đúng tỉ lệ cho trước.

**1.Phẩm chất:** Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm tìm hiểu về Hệ Mặt Trời.

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ nhóm trong xử lí kết quả nghiên cứu và rút ra nhận xét về Hệ Mặt Trời.

- Trung thực, cẩn thận trong xử lí kết quả được nhận, rút ra nhận xét và vẽ sơ đồ theo đúng tỉ lệ.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Hình ảnh các hành tinh của Hệ Mặt Trời tính từ trong ra ngoài.

- Video bài hát về các hành tinh của Hệ Mặt Trời:

Tiếng Anh: <https://www.youtube.com/watch?v=--jvdwXVqfk&t=74s>

Tiếng Việt: <https://www.youtube.com/watch?v=5fHjmia4MgY>

- Phiếu học tập Bài 54. HỆ MẶT TRỜI (đính kèm).- Chuẩn bị cho mỗi nhóm học sinh: một hộp các – tông kính cỡ khoảng 30cm x30cm x20cm, 1 cuộn băng dính, nửa cuộn giấy nến và 1 đinh ghim.

**III. Tiến trình dạy học**

**1.Hoạt động 1: Xác định vấn đề học tập là tìm hiểu sơ lược cấu trúc của Hệ Mặt Trời**

**a) Mục tiêu:** Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập là tìm hiểu sơ lược cấu trúc của Hệ Mặt Trời

**b) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV:Khởi động  Ngôi sao là gì? Hành tinh là gì? Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng là sao hay hành tinh?  - GV từ câu hỏi cuối để đưa ra vấn đề của bài học: Còn những thiên thể nào khác quay quanh Mặt Trời?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thực hiện nhiệm vụ cá nhân trả lời câu hỏi Ngoài Trái Đất và Mặt Trăng, còn những thiên thể nào khác quay quanh Mặt Trời không?  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án  - HS trình bày trước lớp  **Bước 4: Kết luận và nhận định**  GV chốt lại,  Đặt vấn đề vào bài như SGK | Câu trả lời của học sinh:  - Sao là thiên thể tự phát sáng.  - Hành tinh là thiên thể không tự phát sáng, quay quanh sao.  - Mặt Trời là sao, Trái Đất là hành tinh, Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.  **BÀI 54:**  **HỆ MẶT TRỜI** |

2. **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu sơ lược cấu trúc của Hệ Mặt Trời**

1. **Mục tiêu:**

- Nêu được Hệ Mặt Trời bao gồm Mặt trời ở trung tâm, và tám hành tinh quay quanh, theo thứ tự từ gần đến xa Mặt Trời là: Thủy tinh, Kim tinh, Trái Đất, Hỏa tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thiên Vương tinh, Hải Vương tinh.

- Nêu được các hành tinh vừa quay quanh Mặt Trời, vừa tự quay quanh trục của nó.

1. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV chiếu video bài hát.  GV giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động nhóm đôi trong 3 phút tìm hiểu tài liệu sách phần I và dựa vào thông tin của video bài hát để kể tên các hành tinh trong hệ Mặt Trời  H1. Hệ Mặt Trời bao gồm những gì?  H2. Hãy kể tên tám hành tinh từ gần nhất đến xa Mặt Trời nhất.  H3. Các hành tinh đứng yên hay chuyển động?  H4: Có được nhìn trực tiếp Mặt Trời không? Vì sao?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS suy nghĩ, thảo luận nhóm dưới sự hướng dẫn của GV  - Quan sát video bài hát về các hành tinh trong Hệ Mặt Trời.  - Học sinh làm việc cặp đôi trong 3 phút tìm hiểu nội dung trong sách giáo khoa bài 54 phần I và trả lời các câu hỏi sau:  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận và nhận định**  nhận xét và chốt nội dung sơ lược cấu trúc của Hệ Mặt Trời. |  |
| - Học sinh xem video, tìm tài liệu, thông tin và thảo luận nhóm đôi. Đáp án có thể là:  H1. Hệ Mặt Trời bao gồm Mặt Trời và các thiên thể chuyển động xung quanh Mặt Trời.  H2. Có tám hành tinh trong Hệ Mặt Trời, theo thứ tự từ gần nhất đến xa Mặt Trời nhất là: Thủy tinh, Kim tinh, Trái Đất, Hỏa tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thiên Vương tinh, Hải Vương tinh.  H3. Các hành tinh vừa chuyển động quanh Mặt Trời vừa tự quay quanh trục của nó với chu kì riêng.  H4: Không được. Vì ánh sáng Mặt Trời có cường độ mạnh, có thể làm mù mắt.  ***I.Hệ Mặt Trời:***  ***-Hệ Mặt Trời ( hay Thái Dương hệ):Gồm Mặt Trời ở trung tâm và các hành tinh quay quanh là: Thủy tinh, Kim tinh, Trái Đất, Hỏa tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thiên Vương tinh và hải Vương tinh*** |

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu các đặc trưng của tám hành tinh trong Hệ Mặt Trời**

**a)Mục tiêu:**

-Nêu được đơn vị đo chiều dài trong thiên văn học là AU, có chiều dài bằng khoảng cách từ Trái Đất đến Mặt Trời, xấp xỉ bằng 150 triệu km.

-Nêu được tên bốn hành tinh vòng trong của Hệ Mặt Trời, là bốn hành tinh đất đá và tên bốn hành tinh vòng ngoài của Hệ Mặt Trời, được gọi là bốn hành tinh khí khổng lồ.

-Nêu được khoảng cách từ các hành tinh khác nhau tới Mặt Trời là khác nhau và các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời với chu kì khác nhau.

**b)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu HS đọc SGK và hoạt động nhóm 4 để hoàn thiện phần I của Phiếu học tập.  **Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ**  HS tìm tòi tài liệu, thảo luận và đi đến thống nhất các kiến thức về tám hành tinh trong Hệ Mặt Trời.  **-** HS đọc nội dung SGK phần II và kết hợp hoạt động nhóm bốn để hoàn thiện Phiếu học tập Bài 54: HỆ MẶT TRỜI theo các bước hướng dẫn của GV.  **-** Rút ra so sánh về khoảng cách từ các hành tinh khác nhau đến Mặt Trời và so sánh chu kì chuyển động của chúng quanh Mặt Trời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**   * GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).   **Bước 4: Kết luận và nhận định**  GV: nhận xét về kết quả hoạt đông của các nhóm về tìm hiểu tám hành tinh trong Hệ Mặt Trời.  GV chốt lại thông tin chính xác trước toàn lớp. |  |
| - Rút ra kết luận:  + Khoảng cách từ các hành tinh khác nhau đến Mặt Trời là khác nhau.  + Chu kì quay quanh Mặt Trời của các hành tinh khác nhau là khác nhau.  ***II.Các hành tinh của hệ Mặt Trời:***  ***1.Các hành tinh vòng trong của hệ Mặt Trời:***  ***-Gồm: Thủy tinh, Kim tinh, Trái Đất, Hỏa tinh***  ***-Thành phần chủ yếu từ: silicat và các kim loại***  ***1.Các hành tinh vòng ngoài của hệ Mặt Trời***  ***- Gồm: Mộc tinh, Thổ tinh, Thiên Vương tinh, Hải Vương tinh***  ***- Thành phần chủ yếu từ: các hợp chất khí***  ***3. Đơn vị đo chiều dài trong thiên văn học: AU***  ***1AU xấp xỉ 150 triệu km*** |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

1. **Mục tiêu:** Hệ thống được các kiến thức đã học trong bài.
2. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân hoàn thành phần II trong phiếu học tập, sau đó vẽ sơ đồ biểu diễn Hệ Mặt Trời bao gồm Mặt Trời và 8 hành tinh quanh Mặt Trời theo một tỉ lệ 1cm ứng với 1AU.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.  - HS hoàn thành 3 câu trong phiếu học tập phần II. LUYỆN TẬP.  - HS tóm tắt nội dung bài học bằng sơ đồ về Hệ Mặt Trời theo một tỉ lệ xích cho trước.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV gọi ngẫu nhiên 4 HS báo cáo kết quả hoạt động.  **Bước 4: Kết luận và nhận định**  Thống nhất sơ đồ đúng, câu trả lời đúng và nhấn mạnh lại đặc điểm khoảng cách giữa các hành tinh khác nhau đến Mặt Trời. |  |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

1. **Mục tiêu:** Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống.

**b)** **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**  Chế tạo dụng cụ quan sát vết đen trên Mặt Trời.  Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp sản phẩm, báo cáo cách sử dụng vào tiết sau.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS chế tạo được dụng cụ quan sát vết đen trên Mặt Trời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  HS thực hiện ngoài giờ lên lớp và báo cáo kết quả vào tiết học tiếp theo.  Bước 4: **Kết luận và nhận định**  GV nhấn mạnh lại nội dung bài học.  Chuẩn bị bài mới: Ngân Hà |  |

Họ và tên: …………………………………… Lớp: …………

**PHIẾU HỌC TẬP BÀI 54. HỆ MẶT TRỜI**

**I. Tìm hiểu tám hành tinh của Hệ Mặt Trời**

1. Đơn vị thiên văn: 1 AU có chiều dài bằng …………………………………….

……………………………………………………………………………………

2. Bốn hành tinh vòng trong của Hệ Mặt Trời là: ………………………………..

……………………………………………………………………………………

Bốn hành này được gọi là các hành tinh đất đá.

Hành tinh đất đá là hành tinh có đặc điểm gì?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Bốn hành tinh vòng ngoài của Hệ Mặt Trời là : ………………………………

……………………………………………………………………………………

Bốn hành tinh này được gọi là các hành tinh khí khổng lồ.

Hành tinh khí khổng lồ là hành tinh có đặc điểm gì?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

4. Từ các bảng số liệu trang 188, hãy chọn từ hoặc cụm từ thích hợp để hoàn thành các câu sau :

- Khoảng cách từ các hành tinh khác nhau đến Mặt Trời là …………………….

và chu kì quay quanh Mặt Trời của các hành tinh khác nhau là …………………

- Hành tinh ở càng xa Mặt Trời thì có chu kì quay quanh Mặt Trời càng ……….

**II. Luyện tập :**

1. Hành tinh nào gần Mặt Trời nhất ? ……………………………………………

Hành tinh nào xa Mặt Trời nhất ? ………………………………………………..

Tính từ Mặt Trời ra thì Trái Đất là hành tinh thứ mấy ? …………………………

2. Người ta vẫn nói sao Hỏa, sao Kim, sao Thổ … đều là các ngôi sao trong Hệ Mặt Trời, nói như vậy đúng hay sai ? Tại sao ?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Vì sao ta nhìn thấy các hành tinh trong hệ Mặt Trời ? Hãy giải thích bằng hình vẽ ví dụ với sao Hỏa vào phần để trống bên dưới.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………